ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 229/KH-UBND	*Đại Đồng, ngày 02 tháng 10 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch chiến lược Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN tại Việt Nam trên địa bàn xã Đại Đồng giai đoạn 2026 - 2035

Căn cứ Quyết định số 155/QĐ-TTg ngày 20/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch chiến lược Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN tại Việt Nam giai đoạn 2026 - 2035 (*Sau đây viết tắt là Quyết định số 155/QĐ-TTg*);

Thực hiện Kế hoạch số 324/KH-UBND ngày 20/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về triển khai Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch chiến lược Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN tại Việt Nam trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2026-2035 (*Sau đây viết tắt là Kế hoạch số 324/KH-UBND*);

Ủy ban nhân dân xã Đại Đồng ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch chiến lược Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN tại Việt Nam trên địa bàn xã Đại Đồng giai đoạn 2026 - 2035, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Nhằm tổ chức triển khai kịp thời, đồng bộ, hiệu quả Quyết định số 155/QĐ-TTg ngày 20/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 324/KH-UBND của UBND tỉnh; cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình hành động phù hợp với điều kiện thực tiễn, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của xã Đại Đồng.

b) Xác định rõ các nhiệm vụ, giải pháp, tiến độ thực hiện và trách nhiệm của các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, các cơ sở thôn trong triển khai các mục tiêu của Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN trên địa bàn xã; bảo đảm không chồng chéo, trùng lặp với các chương trình, kế hoạch đã và đang được triển khai.

c) Qua các hoạt động thực tiễn, nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, doanh nghiệp và các tầng lớp Nhân dân về Cộng đồng ASEAN nói chung, Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN nói riêng; thúc đẩy sự tham gia của người dân, doanh nghiệp và các tổ chức xã hội vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội, hội nhập quốc tế.

d) Gắn việc thực hiện các mục tiêu của Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN với các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã, nhất là phát triển nguồn nhân lực, giáo dục và đào tạo, lao động - việc làm, an sinh xã hội, y tế, bình đẳng giới, thanh niên, chuyển đổi số, bảo vệ môi trường và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội xã Đại Đồng.

đ) Căn cứ tình hình thực tế của xã, trên cơ sở về tiềm năng, thế mạnh, thúc đẩy phát triển công nghiệp, thương mại, dịch vụ, nông nghiệp và phát triển nguồn nhân lực,... gắn với mục tiêu đô thị hóa; chủ động tham gia các hoạt động hợp tác, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm phù hợp với điều kiện của xã theo chỉ đạo, hướng dẫn của UBND tỉnh.

2. Yêu cầu

a) Các hoạt động được tổ chức phải bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất của Ủy ban nhân dân xã; sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, các cơ sở thôn trong quá trình triển khai thực hiện.

b) Phân công rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, thời gian và kết quả thực hiện đối với từng nhiệm vụ; bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, đơn vị.

c) Chủ động lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch vào các chương trình, đề án, chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch công tác hằng năm của các cơ quan, đơn vị; hạn chế phát sinh nhiệm vụ, kinh phí riêng khi có thể lồng ghép với các chương trình, nhiệm vụ đang triển khai.

d) Bảo đảm công khai, minh bạch, tạo điều kiện thuận lợi để người dân, người lao động và doanh nghiệp tiếp cận các chính sách, chương trình và dịch vụ xã hội.

đ) Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và đề xuất điều chỉnh nhiệm vụ cho phù hợp với tình hình thực tế của xã.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Triển khai Kế hoạch chiến lược Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN trên địa bàn xã Đại Đồng giai đoạn 2026 - 2035 hiệu quả, đồng bộ, thiết thực; góp phần xây dựng một Cộng đồng ASEAN hội nhập, tự lực, tự cường, bền vững và lấy người dân làm trung tâm vào năm 2045; đồng thời nâng cao chất lượng cuộc sống, bảo đảm an sinh xã hội, phát triển nguồn nhân lực và tạo môi trường thuận lợi để người dân, người lao động và doanh nghiệp tham gia quá trình hội nhập quốc tế.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Nâng cao nhận thức về Cộng đồng ASEAN và Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, doanh nghiệp và các tầng lớp Nhân dân; từng bước hình thành nhận thức, trách nhiệm và bản sắc ASEAN trong văn hóa cộng đồng, nhất là trong lứa tuổi thanh niên.

b) Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, năng lực nghề nghiệp, kỹ năng số, kỹ năng thích ứng với thay đổi của thị trường lao động; thúc đẩy đào tạo, đào tạo lại, nâng cao kỹ năng và học tập suốt đời.

c) Tăng cường bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động, nhất là người lao động di cư; nâng cao khả năng tiếp cận việc làm bền vững, việc làm thỏa đáng, các chính sách an sinh xã hội và các dịch vụ xã hội cơ bản.

d) Thúc đẩy bình đẳng giới, tăng cường quyền năng kinh tế và cơ hội tham gia của phụ nữ; quan tâm các nhóm yếu thế, người nghèo, người khuyết tật, người cao tuổi, thanh niên và các nhóm dễ bị tổn thương.

đ) Nâng cao chất lượng nền công vụ, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, cải cách hành chính, chuyển đổi số và cung cấp dịch vụ công lấy người dân làm trung tâm.

e) Nâng cao chất lượng giáo dục, y tế, chăm sóc sức khỏe, bảo hiểm y tế, an sinh xã hội; tăng cường khả năng thích ứng của cộng đồng trước thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu và các thách thức mới.

g) Tăng cường hợp tác, trao đổi kinh nghiệm, huy động các nguồn lực và thúc đẩy sự tham gia của doanh nghiệp, tổ chức xã hội, cơ sở giáo dục, cơ sở đào tạo và người dân trong thực hiện các mục tiêu của Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN tại xã.

III. NỘI DUNG VÀ NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Rà soát, lồng ghép các mục tiêu của Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN

- Theo chỉ đạo, hướng dẫn của UBND tỉnh, các sở, ngành có liên quan, tiến hành rà soát các chiến lược, quy hoạch, chương trình, đề án, kế hoạch và chính sách của tỉnh có liên quan đến các mục tiêu của Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN.

- Lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ phù hợp vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch công tác hằng năm và các chương trình, đề án của xã và các phòng, ban, ngành, các cơ sở thôn.

- Chủ động rà soát, cập nhật, thực hiện các chính sách liên quan đến lao động, việc làm, phát triển nguồn nhân lực, an sinh xã hội, bình đẳng giới, thanh niên và các nhóm yếu thế phù hợp với yêu cầu hội nhập quốc tế.

2. Phát triển nguồn nhân lực, việc làm và nâng cao chất lượng lực lượng lao động

- Tăng cường kết nối cung - cầu lao động; nâng cao hiệu quả dự báo, thông tin thị trường lao động; hỗ trợ người lao động tiếp cận việc làm phù hợp, việc làm bền vững và việc làm có chất lượng.

- Thúc đẩy đào tạo, đào tạo lại, nâng cao kỹ năng nghề, kỹ năng số, kỹ năng mềm và kỹ năng thích ứng với sự thay đổi của công nghệ và thị trường lao động.

- Tăng cường phối hợp giữa cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các tổ chức có liên quan trong đào tạo, tuyển dụng và sử dụng lao động.

- Quan tâm phát triển nguồn nhân lực trẻ, nhân lực chất lượng cao; hỗ trợ thanh niên tiếp cận đào tạo, việc làm, khởi nghiệp và phát triển nghề nghiệp.

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến và tổ chức thực hiện pháp luật lao động; bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động và người sử dụng lao động.

- Tăng cường quản lý lao động nước ngoài, lao động di cư; hỗ trợ người lao động di cư tiếp cận việc làm hợp pháp, chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và các chính sách an sinh xã hội theo quy định.

3. Bảo đảm an sinh xã hội và hỗ trợ các nhóm dễ bị tổn thương

- Mở rộng khả năng tiếp cận và nâng cao chất lượng các chính sách an sinh xã hội; thực hiện hiệu quả chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, trợ giúp xã hội và các chính sách hỗ trợ khác.

- Tăng cường các biện pháp hỗ trợ người nghèo, người thất nghiệp, người khuyết tật, người cao tuổi, trẻ em, phụ nữ, thanh niên và các nhóm dễ bị tổn thương.

- Nâng cao khả năng tiếp cận bình đẳng với các dịch vụ xã hội cơ bản, giáo dục, y tế, việc làm và các nguồn lực phát triển.

4. Nâng cao chất lượng nền công vụ và chuyển đổi số

- Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; chú trọng kỹ năng số, ngoại ngữ, hội nhập quốc tế, đổi mới sáng tạo và quản trị hiện đại.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số, cung cấp dịch vụ công trực tuyến và xây dựng nền hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, dữ liệu số và các nền tảng số trong quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ xã hội.

5. Giáo dục, đào tạo và học tập suốt đời

- Nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp; thúc đẩy học tập suốt đời, phát triển kỹ năng số và kỹ năng nghề nghiệp.

- Tăng cường khả năng tiếp cận giáo dục có chất lượng đối với trẻ em, thanh thiếu niên và các nhóm yếu thế.

- Tăng cường phối hợp giữa giáo dục, đào tạo và thị trường lao động nhằm nâng cao khả năng đáp ứng nhu cầu nhân lực của doanh nghiệp và nền kinh tế.

6. Y tế, chăm sóc sức khỏe và nâng cao chất lượng cuộc sống

- Nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, tăng cường chăm sóc sức khỏe toàn diện và khả năng tiếp cận dịch vụ y tế của người dân.

- Thực hiện hiệu quả chính sách bảo hiểm y tế toàn dân; quan tâm chăm sóc sức khỏe các nhóm dễ bị tổn thương.

- Tăng cường phòng, chống dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe tâm thần, sức khỏe người cao tuổi và các vấn đề sức khỏe mới phát sinh.

7. Bình đẳng giới và tăng cường quyền năng của phụ nữ

- Thực hiện hiệu quả các chính sách về bình đẳng giới; tăng cường cơ hội tiếp cận việc làm, đào tạo nghề, khởi nghiệp và phát triển kinh tế cho phụ nữ.

- Nâng cao sự tham gia của phụ nữ trong quản lý, lãnh đạo và ra quyết định.

- Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức về bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới.

8. Thanh niên, bản sắc ASEAN và sự tham gia của cộng đồng

- Tăng cường tuyên truyền, giáo dục về ASEAN và Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN cho thanh niên, học sinh, sinh viên và người dân.

- Khuyến khích thanh niên tham gia các hoạt động tình nguyện, sáng tạo, khởi nghiệp, chuyển đổi số, giao lưu, trao đổi và hợp tác quốc tế.

- Tạo điều kiện để thanh niên tham gia đóng góp ý kiến, sáng kiến và các hoạt động xây dựng cộng đồng.

9. Bảo vệ môi trường và nâng cao khả năng chống chịu

- Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân, doanh nghiệp và cộng đồng về bảo vệ môi trường, sử dụng tài nguyên tiết kiệm, hiệu quả.

- Chủ động phòng ngừa, ứng phó với thiên tai, biến đổi khí hậu và các rủi ro môi trường; tăng cường khả năng chống chịu của cộng đồng.

10. Tuyên truyền, thông tin và nâng cao nhận thức về ASEAN

- Tăng cường tuyên truyền về ASEAN, Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN và những lợi ích của quá trình hội nhập quốc tế.

- Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền thông qua báo chí, cổng thông tin điện tử, nền tảng số và các phương tiện truyền thông phù hợp.

- Khuyến khích các cơ quan, đơn vị, trường học, doanh nghiệp và tổ chức xã hội tổ chức các hoạt động tìm hiểu, giao lưu, tuyên truyền về ASEAN.

IV. PHẠM VI VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi, đối tượng

Kế hoạch được triển khai trên địa bàn xã Đại Đồng, với sự tham gia của các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, các tổ chức, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục, cơ sở đào tạo và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn xã.

2. Thời gian

Thực hiện trong giai đoạn 2026 - 2035, chia thành hai giai đoạn:

a) Giai đoạn 2026 - 2030

- Năm 2026: Rà soát, cụ thể hóa các mục tiêu của Quyết định số 155/QĐ-TTg và Kế hoạch số 324/KH-UBND; xây dựng và triển khai các nhiệm vụ phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị.

- Giai đoạn 2026 - 2030: Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm theo từng lĩnh vực; lồng ghép với các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của xã.

- Năm 2030: Tổ chức đánh giá giữa kỳ việc thực hiện Kế hoạch theo chỉ đạo, hướng dẫn của UBND tỉnh; xác định những nhiệm vụ cần tiếp tục triển khai, điều chỉnh, bổ sung trong giai đoạn 2031 - 2035.

b) Giai đoạn 2031 - 2035

- Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ theo mục tiêu của Quyết định số 155/QĐ-TTg của Chính phủ và Kế hoạch số 324/KH-UBND của UBND tỉnh, đánh giá kết quả giữa kỳ.

- Năm 2035: Tổ chức đánh giá cuối kỳ, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch trên địa bàn xã, báo cáo cấp tỉnh theo quy định.

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị

Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động xây dựng Kế hoạch hoặc lồng ghép các nội dung của Kế hoạch vào chương trình công tác hằng năm; phối hợp chặt chẽ trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện.

2. Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức

Tăng cường tuyên truyền về ASEAN và Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN bằng hình thức phù hợp với từng nhóm đối tượng; chú trọng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, doanh nghiệp, thanh niên, học sinh, sinh viên và người dân.

3. Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ

Tổ chức hoặc cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về hội nhập quốc tế, hợp tác ASEAN, ngoại ngữ, chuyển đổi số, quản trị công và các lĩnh vực liên quan.

4. Tăng cường huy động nguồn lực

Chủ động huy động, lồng ghép và sử dụng hiệu quả các nguồn lực từ ngân sách nhà nước, doanh nghiệp, tổ chức xã hội và các nguồn hỗ trợ hợp pháp khác để thực hiện Kế hoạch.

5. Tăng cường kiểm tra, giám sát và đánh giá

Định kỳ theo dõi, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện; xây dựng hệ thống thông tin, số liệu phục vụ theo dõi tiến độ và đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành, trong phạm vi dự toán ngân sách được cấp có thẩm quyền giao và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Các cơ quan, đơn vị chủ động lồng ghép kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch với các chương trình, đề

án, kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Khuyến khích huy động nguồn lực từ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, tổ chức quốc tế, các nguồn hợp pháp khác để hỗ trợ thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội xã

a) Là cơ quan đầu mối, chủ trì tổ chức triển khai, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch.

b) Chủ trì tham mưu triển khai các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực lao động, việc làm, phát triển nguồn nhân lực, quan hệ lao động, bảo vệ người lao động, lao động di cư, quản lý lao động nước ngoài, bình đẳng giới, thanh niên và các nội dung khác được phân công.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị xã liên quan rà soát, đề xuất lồng ghép các mục tiêu của Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN vào các chương trình, kế hoạch thuộc lĩnh vực phụ trách.

d) Chủ trì triển khai các nhiệm vụ về giáo dục, đào tạo, học tập suốt đời, phát triển kỹ năng số, giáo dục hướng nghiệp và các nội dung liên quan đến phát triển nguồn nhân lực thuộc lĩnh vực giáo dục.

đ) Chủ trì triển khai các nhiệm vụ về chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe Nhân dân, bảo hiểm y tế, an sinh xã hội thuộc lĩnh vực y tế, chăm sóc sức khỏe nhóm dễ bị tổn thương và các nội dung liên quan.

e) Chủ trì công tác tuyên truyền, thông tin, nâng cao nhận thức về ASEAN; triển khai các hoạt động văn hóa, thể thao, xây dựng bản sắc ASEAN và quảng bá hình ảnh con người, văn hóa Đại Đồng gắn với hội nhập quốc tế.

f) Chủ trì, phối hợp triển khai các nhiệm vụ về chuyển đổi số, khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, nâng cao năng lực số và thu hẹp khoảng cách số; hỗ trợ ứng dụng công nghệ trong cung cấp dịch vụ công và phát triển nguồn nhân lực.

g) Theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện; định kỳ báo cáo Sở Nội vụ và Ủy ban nhân dân xã theo quy định.

2. Phòng Kinh tế xã

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo khả năng cân đối ngân sách và quy định của pháp luật.

b) Chủ trì các nhiệm vụ về bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu, phát triển nông nghiệp bền vững, nâng cao khả năng chống chịu của cộng đồng và các nội dung liên quan theo chức năng, nhiệm vụ.

3. Công an xã: Phối hợp triển khai các nhiệm vụ liên quan đến bảo đảm an ninh con người, phòng, chống tội phạm, mua bán người, bảo vệ người lao động di cư và các nội dung khác theo chức năng, nhiệm vụ.

4. Các phòng, ban, ngành, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân xã: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này, chủ động xây

dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện; lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ vào kế hoạch công tác hằng năm; phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội xã trong theo dõi, tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện.

5. Các cơ sở thôn trong xã

a) Căn cứ Kế hoạch này và tình hình thực tế của thôn, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ phù hợp, hiệu quả.

b) Lồng ghép các mục tiêu của Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN vào thực hiện các nhiệm vụ của thôn, nhằm góp phần phát triển kinh tế - xã hội xã

c) Thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân, doanh nghiệp và các tổ chức đóng trên địa bàn xã tham gia thực hiện các nội dung liên quan.

6. Đề nghị UBMTTQ Việt Nam xã và các tổ chức thành viên

Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân thực hiện các chủ trương, chính sách về hội nhập quốc tế, Cộng đồng ASEAN và Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN; tham gia giám sát việc thực hiện các chính sách liên quan đến an sinh xã hội, lao động, việc làm, bình đẳng giới, y tế, giáo dục và các lĩnh vực liên quan.

(Có Phụ lục kèm theo Kế hoạch này)

VIII. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

1. Các phòng, ngành, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân xã và các cơ sở thôn báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch hằng năm về UBND xã (Qua Phòng Văn hóa - Xã hội) trước ngày 15 tháng 11 để tổng hợp.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện, báo cáo UBND tỉnh, Sở Nội vụ theo quy định. Báo cáo giữa kỳ được thực hiện vào năm 2030; báo cáo tổng kết thực hiện vào năm 2035.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch chiến lược Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN tại Việt Nam trên địa bàn xã Đại Đồng giai đoạn 2026 - 2035. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về UBND xã (Qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp, giải quyết hoặc báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:
- Sở Nội vụ;
- Thường trực Đảng ủy - HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc VN xã;
- Các phòng, ngành, đơn vị thuộc UBND xã;
- Các cơ sở thôn trong xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ ĐẠI ĐỒNG T.HƯNG YÊN

Trần Văn Thành